

PHÂN TÍCH TÁC PHẨM

XA NGẮM THÁC NÚI LƯ - VĂN MẪU 7

Đề bài: Phân tích bài thơ "Xa ngắm thác núi Lư".

Bài mẫu 1

Cùng với Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Lí Bạch là một trong ba nhà thơ lớn nhất, vĩ đại nhất đời Đường. Thơ ông đa dạng về đề tài và cách thể hiện nhưng tựu chung đều mang vẻ đẹp lãng mạn, bay bổng, khoáng đạt, luôn hướng về lí tưởng cái đẹp, thiên nhiên, tình yêu cuộc sống. Xa ngắm thác núi Lư là một trong những bài thơ như vậy.

Bài thơ được ông viết vào những năm cuối đời, sau khi người ông phò tá bị giết, ông bị đày rồi được thả, trên đường trở về ông lại được ngao du, thưởng ngoạn thiên nhiên. Tác phẩm viết khi tuổi ông đã cao, hơn nữa lại vừa bị đi đày về nhưng lời thơ vẫn đầy hùng khí đã cho thấy tinh thần hào sảng của ông.

Cả bài thơ cho thấy bức tranh thiên nhiên mang vẻ đẹp kì vĩ, lãng mạn. Với điểm nhìn từ xa, trong câu thơ đầu tác giả đã bao quát được toàn bộ bức tranh thiên nhiên: “Nhật chiếu hương lô sinh tử yên”. Khung cảnh thật lung linh, rục rịch: ánh nắng chiều vào làn nước sinh ra làn khói tía, tựa như những đám mây bông bồng bềnh trôi, khung cảnh trở nên mờ ảo, huyền bí. Cảnh không tĩnh mà động. Trong nguyên tác chữ “sinh” tạo cho người đọc cảm giác ánh mặt trời làm nảy sinh màu sắc, khung cảnh vì thế mà sinh động hơn.

Sau câu thơ miêu tả bao quát, ba câu thơ tiếp theo đi miêu tả chi tiết, cụ thể tả vẻ đẹp hùng vĩ của thác nước. Trong câu thơ thứ hai, thác nước như một tấm thảm khổng lồ. Thác nước là sự kết hợp của cái khổng lồ với cái mềm mại, chữ “quải” – treo khiến thác nước trở nên mượt mà, thác nước vừa thực mà lại vừa ảo. Thác nước đang động mà chuyển thành tĩnh. Sang câu thơ tiếp theo thác nước từ trạng thái tĩnh của tấm vải chuyển qua trạng thái động: “Phi lưu trực há tam thiên xích”. Sự hùng vĩ của thác nước được thể qua cả từ ngữ và hình ảnh. Chữ “phi” đã diễn tả được tốc độ nhanh, sức chảy mạnh của dòng nước: “thác nước chảy như bay”. Còn chữ “trực” lại cho thấy thế đứng thẳng của thác nước, thật hùng vĩ biết bao. Hình ảnh “ba nghìn thước” gợi không gian cao vòi vọi. Tất cả ngôn ngữ, hình ảnh đó đã khắc họa thành công sự hùng vĩ của thác núi Lư. Câu thơ cuối tiếp tục gợi nên vẻ đẹp kì vĩ của nó bằng trường liên tưởng độc đáo: “Nghị thị ngân hà lạc cửu thiên”. Câu thơ thứ ba và thứ tư thừa tiếp ý của nhau, bổ sung cho nhau: phải là từ chín tầng mây chảy xuống thì mới có tốc độ và cường độ nhanh, mạnh như vậy và ngược lại “thác chảy như bay” theo phương thẳng đứng thì phải là sông Ngân Hà từ “cửu

thiên” rơi xuống. Bằng lớp ngôn từ cực tả, tâm hồn phóng khoáng, trí tưởng tượng phong phú, Lí Bạch đã vẽ nên bức tranh thiên nhiên, thác nước núi Lu vô cùng đẹp đẽ, kì vĩ.

Bức tranh thiên nhiên kì vĩ, tráng lệ còn cho ta thấy một tâm hồn yêu thiên nhiên tha thiết, say đắm trước vẻ đẹp của thác nước núi Lu. Chữ “vọng” trong nhan đề bài thơ không chỉ là nhìn từ xa mà còn là sự chiêm ngưỡng, ngắm nhìn, bị hút hồn trước vẻ đẹp của thác nước. Qua bức tranh này ta còn thấy được tâm hồn rộng lớn, khoáng đạt mà cũng đầy mơ mộng của nhà thơ.

Bài thơ sử dụng hình ảnh thơ tráng lệ, hùng vĩ. Sự kết hợp giữa hiện thực và lãng mạn làm hình ảnh thác núi Lu hiện lên chân thực mà lung linh, huyền ảo, vừa hùng vĩ, vừa thơ mộng. Nghệ thuật lấy động tả tĩnh làm cho bức tranh thiên nhiên thêm phần sinh động, hấp dẫn.

Bằng lớp ngôn ngữ trau chuốt, giàu sức biểu cảm bài thơ đã khắc họa vẻ đẹp hùng vĩ của thiên nhiên. Đồng thời bộc lộ vẻ đẹp tâm hồn: yêu thiên nhiên, phóng khoáng, lãng mạn của nhà thơ Lí Bạch. Qua đó còn kín đáo bộc lộ lòng yêu quê hương đất nước của tác giả.

Bài mẫu 2

Lí Bạch là nhà thơ nổi tiếng đời Đường với phong cách thơ phóng khoáng, thể hiện một tâm hồn yêu tự do, yêu thiên nhiên. Những hình ảnh trong thơ ông luôn khiến người đọc cảm nhận được sự trong lành và kì vĩ. Bài thơ “Xa ngắm thác núi Lu” là một bài thơ đẹp như vậy, nói lên tình yêu thiên nhiên của Lí Bạch đồng thời ca ngợi sự kì vĩ của thiên nhiên.

Bài thơ đã thể hiện được sự cảm nhận tinh tế và đầy táo bạo về hình ảnh thác núi Lu.

Về phiên âm:

Nhật chiếu Hương lô sinh tử yên

Dao khan bộc bố quải tiền xuyên

Phi lưu trực há tam thiên xích

Nghi thị Ngân Hà lạc cửu thiên

Về phần dịch thơ:

Nắng rọi Hương Lô khói tía bay

Xa trông dòng thác trước sông này

Nước bay thẳng xuống ba nghìn thước

Tường dài Ngân hà tuột khỏi mây.

Phần nhan đề của bài thơ đã nói lên không gian, tâm ngắm của tác giả bằng từ ‘xa’ và ‘ngắm’. Tác giả đứng từ xa và ngắm nhìn vẻ đẹp kì vĩ, lớn lao của dòng thác núi Lư kì vĩ, mênh mông. Chính nhan đề bài thơ đã nói lên sự tinh tế và đầy tài hoa của Lí Bạch.

Đứng ở phía xa không thể nhìn một cách tỉ mỉ từng cảnh, từng vật nhưng lại có cái nhìn bao quát và tổng thể nhất. Ông đã lấy lợi thế có điểm nhìn này để vẽ lên một bức tranh toàn cảnh tuyệt vời nhất.

Nắng rọi Hương Lô khói tía bay

Một câu thơ cất lên đầy chất thơ, đầy chất thi vị, ánh nắng như đan cài, hòa vào dòng thác kì vĩ, lớn lao như vậy. Dưới ngòi bút của Lí Bạch, thiên nhiên hiện lên sống động và thật lớn lao. Ông đã miêu tả vẻ đẹp của dòng thác trước ánh nắng mặt trời, sự phản quang của nắng đã khiến cho dòng nước chuyển thành màu tía lung linh huyền ảo. Đây thực sự là điểm mới trong cách đánh giá thiên nhiên của Lí Bạch.

Xa trông dòng thác trước sông này.

Nước bay thẳng xuống ba nghìn thước

Tường dài Ngân Hà tuột khỏi mây

Nhưng hình thơ thơ táo bạo và đầy sức hút, giống như một bức tranh đẹp đứng chênh vênh một vách núi hiểm trở. Hình ảnh thác nước hiện lên kì vĩ và vô cùng lớn lao.

Ở câu thơ thứ hai, phần dịch thơ đã đánh mất chữ “quải”: so với phần dịch thơ nên sự gợi hình, gợi tượng của câu thơ không còn cuốn hút nữa. Như thế mới có thể thấy được trí tưởng tượng của nhà thơ thật tuyệt vời mà tinh tế.

Người đọc có thể hình dung được trong bức tranh này có núi cao hiểm trở, có sườn dốc chênh vênh, và có cảnh thác nước “bay thẳng xuống”.

Một hình ảnh thơ quá đẹp, quá tuyệt vời khi Lí Bạch cảm chùng như “nước bay thẳng xuống ba nghìn thước”. Với động từ mạnh “bay thẳng” đã khẳng định được vẻ đẹp kì vĩ, lớn lao, hùng vĩ và có phần hiểm trở của thiên nhiên nơi đây.

Tác giả đã lấy một con số cụ thể để ước lệ tượng trưng cho chiều dài của dòng thác. Con số ấy còn gợi lên một vẻ đẹp kì vĩ, hiểm trở, tạo cảm giác ớn lạnh cho người đọc. Và chính người đọc như cảm nhận được dòng thác như đang đổ xuống ngay trước mặt mình.

Câu thơ cuối có thể nói là câu thơ đầy ấn tượng đối với người đọc. Sự tinh tế và sự liên tưởng độc đáo của nhà thơ đã tạo nên một hình ảnh cực kì “độc” và “lạ”. Không phải nhà thơ nào cũng có vốn từ phong phú như vậy để tạo nên hình ảnh thơ mới mẻ như thế.

Tương dài Ngân Hà tuột khỏi mây

Câu thơ lấp lánh một vẻ đẹp huyền ảo, hư hư thực thực cứ đan cài, quện chặt lấy nhau tạo nên một bức tranh đậm chất thơ. Tác giả ví thác nước như dải Ngân Hà. Một so sánh kì lạ và đầy mới mẻ. Từ ‘tuột’ được Lí Bạch sử dụng rất đặc hiệu và làm tốt vai trò của mình trong việc chuyển thể nội dung của bài thơ. Câu thơ cuối được coi là điểm nhấn, mà “mắt nhìn” của cả bài thơ vì đã nói lên được cái hồn, cái thần thái của cả bài thơ. Hình ảnh này khiến người đọc thán phục trước tài năng thơ, tài năng ngôn ngữ và tài năng liên tưởng của Lí Bạch.

Bài thơ “Xa ngắm thác núi Lư” thực sự là một bài thơ có hình ảnh đẹp, kì vĩ và lớn lao. Thiên nhiên trong thơ Lí Bạch luôn phóng khoáng và kì vĩ như chính con người của ông.